

Phơi dưới nắng nhẹ cho đến khi tróc vỏ lụa là được, chọn những củ chắc, đạt tiêu chuẩn làm giống.

Lạc giống nhất thiết phải phơi trên nong nia ... không phơi trực tiếp trên sân xi măng, nền gạch dưới nắng to.

Bảo quản trong chum, vại, bao nylon ở nơi khô và mát.

IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG

Giống lạc MD9 đã được trồng ở ngoại thành Hà Nội, các tỉnh ở Đồng bằng Bắc bộ và miền Trung: huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; các huyện: Tĩnh Gia, Vĩnh lộc, Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá...

4. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG LẠC TK10

Nguyễn Thị Vân

I. NGUỒN GỐC

Giống lạc TK10 có nguồn gốc từ Trung Quốc được nhập nội vào Việt Nam từ năm 2003 trong bộ khảo nghiệm Quốc tế các giống lạc kháng sâu bệnh, năng suất cao, ổn định, vượt trội các giống lạc hiện có trong nước. Giống được Hội đồng khoa học công nghệ của Cục Trồng trọt công nhận cho sản xuất thử nghiệm ở các tỉnh phía Bắc theo quyết định số 359/QĐ-TT-CCN ngày 23 tháng 9 năm 2009.



II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Thời gian sinh trưởng: 122 – 125 ngày (vụ xuân); 92 - 96 ngày (vụ hè thu); 108 – 110 ngày (vụ thu đông)

Giống thuộc dạng hình thực vật Spanish, cao cây từ 35,5 – 43,5 cm, dạng hình đứng; cứng cây, chống đổ tốt, dạng cây gọn, số cành cấp 1: 5,5- 6,0, số cành cấp 2: 2,5; thân màu xanh nhạt, lá xanh. Vỏ quả sáng, vỏ mỏng, eo nông, vỏ hạt màu hồng nhạt, hình trụ, không nứt vỏ lụa; hạt không có tính ngủ tươi.

Khả năng chống chịu tốt với một số sâu bệnh hại quan trọng: gỉ sắt, đốm đen, đốm nâu, kháng sâu chích hút và chống chịu bệnh thối quả tốt, kháng bệnh héo xanh vi khuẩn tương đương MD7. Có khả năng chịu hạn cao, thích ứng với điều kiện miền Bắc.

Số lượng hạt: 2 hạt/ quả; khối lượng 100 quả 149,4 g; trọng lượng 100 hạt 62,4g; tỷ lệ nhân đạt 75,1%. Số lượng quả chắc từ 11 - 14 quả / cây. Năng suất bình quân: 39,4 tạ/ha.

III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT

1. Thời vụ

Các tỉnh phía Bắc: Vụ xuân từ 15/1 - 15/2; vụ hè thu: 20/6 - 5/7; vụ thu đông: 25/8 - 10/9.

2. Đất và làm đất

- *Chọn đất:* Giống lạc TK10 có thể trồng trên đất đồi, đất cát, đất cát ven biển. Thành phần cơ giới đất thích hợp là cát pha, thịt nhẹ, dễ thoát nước.

- *Làm đất:* Cày sâu; bừa đất nhỏ, tơi xốp; nhặt sạch cỏ dại trước khi rạch hàng.

3. Chuẩn bị giống

- *Yêu cầu hạt giống:* Thuần nhất; kích cỡ đồng đều, không dị dạng; không bị sâu mọt hay biến màu, tỷ lệ nảy mầm đạt > 85%.

- *Xử lý hạt giống:* Xử lý hạt với thuốc trừ nấm Rovral 50WP, liều lượng 3 - 4g/kg hạt hoặc Thiram 50WP với liều lượng 2g/kg hạt giống, Carbendazim 75 BTN, liều lượng 3g/kg hạt để phòng trừ một số bệnh chết cây con như: *Aspegillus niger*, *Sclerotium rolsii*, *Fusarium*.

- *Lượng giống:* Tùy thuộc vào thời vụ giữ giống và kích thước hạt. Giống của vụ thu đông để trồng cho vụ xuân: 220 - 250 kg/ ha (8- 9 kg/sào). Giống vụ xuân trồng cho vụ thu đông: 270 - 300 kg/ ha (10- 11 kg/sào).

4. Lên luống và gieo

- *Lên luống:*

Đất ruộng: Lên luống rộng 1- 1,2 m (cả rãnh), luống cao 20 – 25 cm, nên rạch hàng theo chiều dài luống.

Đất bãi ven sông, ven biển có thể gieo thành từng băng rộng 2- 3 m, luống cao 15 - 20 cm.

Đất đòi trồng theo đường đồng mức để hạn chế rửa trôi đất.

- *Mật độ và khoảng cách:*

Đảm bảo mật độ 35 - 40 cây/m², gieo 1 hạt/hốc, hàng cách hàng 27 - 30 cm, hốc cách hốc 10 cm. Khi gieo hạt phải đủ ẩm, hạt được phủ sâu 3 - 5 cm.

5. Phân bón

- *Lượng phân bón:*

Cho 1 ha: Phân chuồng: 5-10 tấn; đạm urê: 50 - 60 kg; lân super: 400 - 550 kg; Kali: 100 - 120 kg; vôi bột: 400 - 600 kg.

Cho 1 sào Bắc bộ: 200 - 350 kg phân chuồng; 2,0 - 2,5 kg đạm urê; 15 - 20 kg lân super; 3,5 - 4,5 kg Kali; 15 - 23 kg vôi bột.

- *Cách bón:*

Bón 1/2 lượng vôi trước khi rạch hàng, 1/2 còn lại bón vào lúc ra hoa rộ hoặc khi vun gốc. Toàn bộ phân hoá học trộn đều, bón vào hàng đã rạch. Phân chuồng bón sau cùng. Lấp một lớp đất nhẹ 2 - 3 cm phủ kín phân, sau đó mới gieo hạt. Tránh để hạt tiếp xúc với phân sẽ làm mất sức nảy mầm.

6. Chăm sóc và tưới nước

- *Chăm sóc:*

Xới lần 1 phá váng khi cây có 2 - 3 lá thật (sau mọc 10 -12 ngày)

Xới cỏ lần 2 khi cây có 7 - 8 lá thật (sau mọc 30 - 35 ngày), xới sâu 5 - 6 cm sát gốc, không vun gốc.

Phun phân vi lượng, kích thích sinh trưởng (Lục diệp tố 1 lọ/bình 8l) vào thời kỳ 7 - 8 lá để kích thích ra hoa, tỉ lệ đậu quả cao và thời kỳ bắt đầu ra hoa đạt 5%.

Xới cỏ lần 3, bón hết 1/2 lượng vôi còn lại sau khi tắt hoa lúa 1 kết hợp vun nhẹ gốc.

Cũng có thể phun thuốc trừ cỏ cho lạc theo cách làm sau: San phẳng mặt luống trước khi lấp hạt. Đất phải đủ ẩm để thuốc đạt hiệu quả trừ cỏ cao. Phun thuốc sớm ngay sau khi trồng hoặc 1 ngày sau trồng.

Các loại thuốc trừ cỏ có thể dùng trên cây lạc là Dual 720 EC và Ronsta 25 EC (Liều lượng theo khuyến cáo trên bao bì). Nếu phun thuốc trừ cỏ vẫn phải xới vun để đất thông thoáng, lạc dễ đâm tia vào đất hình thành quả.

- *Tưới nước:*

Nếu thời tiết khô hạn cần phải tưới đặc biệt vào 2 thời kỳ sau: Ra hoa - đâm tia - tạo quả. Nếu đất quá khô (vụ thu đông) phải tưới ẩm vào rãnh trước khi đặt hạt để đảm bảo sức nảy mầm của hạt.

Có thể tưới phun hoặc tưới rãnh để ngập 2/3 luống cho nước thấm đều.

7. Phòng trừ sâu bệnh

- *Sâu ăn lá* (Sâu khoang, sâu xanh, sâu róm): Dùng các loại thuốc Sherpa, Cyrin, Sec-Saigon, Cyperkill, Sumicidin, Polytrin.

- *Sâu chích hút* (Rầy xanh, bọ trĩ): Dùng các loại thuốc Actara 25WG, Applaud 25 SC, Admire 50EC.

- *Bệnh hại lá* (Đốm đen, gỉ sắt): Dùng các loại thuốc Folicur 250EW, Anvil 5SC, Daconil 200SC ...

(Cách sử dụng, nồng độ, liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì của từng loại thuốc).

8. Thu hoạch và bảo quản

Khi số quả chín đạt 80 - 85% tổng số quả trên cây là có thể thu hoạch, nên chọn ngày nắng ráo để thu hoạch.

Sau khi nhổ, không vặt quả, tiến hành chặt bỏ cành, để lại phần gốc thân khoảng 15 cm đem phơi (không nhất thiết phải rửa).

Phơi dưới nắng nhẹ cho đến khi tróc vỏ lụa là được, chọn những củ chắc, đạt tiêu chuẩn làm giống.

Lạc giống nhất thiết phải phơi trên nong nia ... không phơi trực tiếp trên sân xi măng, nền gạch dưới nắng to.

Bảo quản trong chum, vại, bao nilon ở nơi khô và mát.

IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG

Giống lạc TK10 đã được trồng ở các tỉnh miền Bắc như Sơn Tây (Hà Tây cũ), ngoại thành Hà Nội; huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

5. QUI TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG ĐẬU TƯƠNG Đ2101

Nguyễn Văn Lâm

I. NGUỒN GỐC

Giống đậu tương Đ2101 được lai tạo và chọn lọc tại Viện Cây lương thực và CTP. Được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận cho sản xuất thử trong điều kiện vùng Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung bộ, Trung du ở vụ xuân và vụ đông theo Quyết định số 111/QĐ-TT-CCN ngày 03/6/2008.

II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Giống đậu tương Đ2101 có thời gian sinh trưởng trung ngày (90-100 ngày); cứng cây, chống đổ và chống bệnh tốt. Hạt thuộc cỡ hạt lớn, trọng lượng 1000 hạt từ 170g - 185g, màu vàng.